

**DANH MỤC**

**Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6 - Thiết bị dùng chung**

*(Kèm theo Thông tư số /2020/TT-BGDĐT ngày / /2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Số TT	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Mô tả chi tiết thiết bị dạy học	Đối tượng sử dụng		Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
				GV	HS			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	<b>Thiết bị trình chiếu</b>		Dùng chung cho toàn trường, tất cả các môn học và hoạt động giáo dục <i>(căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường để lựa chọn các thiết bị dưới đây cho phù hợp)</i>			Bộ	1 bộ (hoặc chiếc)/5 lớp	
1.1	Máy chiếu projector		Có đủ cổng kết nối phù hợp. Nguồn điện dải rộng 90-240V.(cần đưa ra cấu hình tối thiểu của máy chiếu) Độ phân giải 1024x768 (xGA). Độ tương phản 2000:1. Cường độ chiếu sáng: 3.500 ANSI Lumens. Tín hiệu vào: HDMI x1, VGA x1, VIDEO	x		Chiếc		
1.2	Máy chiếu vật thể		Loại thông dụng	x		Chiếc		
1.3	Màn ảnh có chân		Loại thông dụng, phù hợp			Chiếc		
1.4	Đầu đọc đĩa		Đọc đĩa DVD, VCD/CD, CD – RW, MP3, JPEG. Hệ màu: Đa hệ. Tín hiệu ra dưới dạng: AV, Video Component, S–video, HDMI.	x		Chiếc		

Số TT	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Mô tả chi tiết thiết bị dạy học	Đối tượng sử dụng		Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
				GV	HS			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
			Phát lặp từng bài, từng đoạn tùy chọn hoặc cả đĩa. Nguồn tự động từ 90 V – 240 V/ 50 Hz.					
1.5	Máy thu hình		Hệ màu: Đa hệ Màn hình tối thiểu 29 inch. Hệ thống FVS; có hai đường tiếng (Stereo); công suất tối thiểu đường ra 2 x 10 W; có chức năng tự điều chỉnh âm lượng; dò kênh tự động và bằng tay. Ngôn ngữ hiển thị có Tiếng Việt Có đường tín hiệu vào dưới dạng (AV, S – Video, DVD, HDMI). Nguồn tự động 90 V – 240 V/50 Hz	x		Chiếc		
1.6	Tivi		Hệ màu: Đa hệ Màn hình tối thiểu 32 inch. Hệ thống FVS; có hai đường tiếng (Stereo); công suất tối thiểu đường ra 2x10 W; Có chức năng tự điều chỉnh âm lượng; dò kênh tự động và bằng tay. Ngôn ngữ hiển thị có Tiếng Việt Có đường tín hiệu vào dưới dạng: AV, S–Video, DVD, HDMI, USB. Nguồn tự động 90 V – 240 V/50 Hz			Chiếc		
1.7	Máy vi tính		Loại thông dụng, tối thiểu phải cài đặt được các phần mềm phục vụ dạy học.	x		Bộ		

Số TT	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Mô tả chi tiết thiết bị dạy học	Đối tượng sử dụng		Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
				GV	HS			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
2	<b>Bộ tăng âm, kèm micro và loa</b>		- Tăng âm stereo, công suất PMPO tối thiểu 150W. - Micro loại dùng dây có độ nhạy cao. - Bộ loa có công suất PMPO tối thiểu 180W	x		Bộ	1chiếc/5 lớp	
3	<b>Radiocassette</b>		Loại thông dụng dùng được băng và đĩa. Nguồn tự động 90 V – 240 V/50 Hz (có thể dùng được PIN).	x		Chiếc	1chiếc/5 lớp	
4	<b>Máy in Laze</b>		Độ phân giải: 600 x 600 dpi. Tốc độ: 10-25 trang/phút	x	x	Chiếc	2 chiếc/trường	
5	<b>Máy ảnh kĩ thuật số</b>		Loại thông dụng, độ phân giải tối thiểu 5.0 MP	x		Chiếc	2 chiếc/trường	
6	<b>Nam châm gắn bảng</b>		Loại thông dụng	x		Chiếc	20 chiếc/lớp	
7	<b>Giá treo tranh</b>		Loại thông dụng.	x		Chiếc	5 chiếc/trường	
8	<b>Nẹp treo tranh</b>		Khuôn nẹp ống dạng dẹt; kích cỡ dày 6mm, rộng 13mm, dài (1090mm, 1020mm, 790mm, 720mm, 540mm, 290mm), bằng nhựa PVC, có 2 móc để treo.			Chiếc	20 chiếc/trường	
9	<b>Nhiệt kế điện tử</b>	Dùng để đo nhiệt độ cơ thể học sinh	Loại thông dụng, có thể sử dụng nhiều lần, nhiều học sinh	x		Chiếc	2 chiếc/trường	

Số TT	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Mô tả chi tiết thiết bị dạy học	Đối tượng sử dụng		Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
				GV	HS			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
10	Cân	Dùng để đo trọng lượng cơ thể học sinh	Cân bàn điện tử	x		Chiếc	2 chiếc/trường	

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Phạm Ngọc Thuởng**